

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 18  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 267/2026/HS-ST  
Ngày: 28-8-2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Xuân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bò Thị Ánh Tuyết;

Ông Lê Thành Tâm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí M tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 326/2026/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 326/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn M, sinh năm: 2003 tại tỉnh An Giang; đăng ký thường trú: Tổ 19, khóm T, xã P, tỉnh An Giang; đăng ký tạm trú: Hộ Hoàng T, tổ 9, khu phố C, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn T, sinh năm: 1977 và bà Nguyễn L, sinh năm: 1977; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

**Bị hại:** Ông Nguyễn Q, sinh năm: 1964; đăng ký thường trú: Ấp P, xã Ô, tỉnh Vĩnh Long (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Bà Nguyễn H, sinh năm: 1987; đăng ký thường trú: Khu phố A, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà Nguyễn T, sinh năm: 1988; đăng ký thường trú: Ấp P, xã Ô, tỉnh Vĩnh Long;

- Bà Nguyễn C, sinh năm: 1990; đăng ký thường trú: Ấp P, xã Ô, tỉnh Vĩnh Long.

Bà H, bà T và bà C đều là con của bị hại Nguyễn Q.

Bà H, bà T ủy quyền cho bà Nguyễn C tham gia tố tụng (Giấy ủy quyền ngày 26/11/2025). Bà C có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Hồ L, sinh năm: 1976; đăng ký thường trú: Ấp H, xã D, tỉnh Đồng Tháp – vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

2. Ông Nguyễn T, sinh năm: 1977; đăng ký thường trú: Ấp T, xã P, tỉnh An Giang – vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn M có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/8/2022.

Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 16/11/2025, Nguyễn M điều khiển xe mô tô biển số 66S1-298.26 lưu thông trên đường DT748 theo hướng từ vòng xoay Đ về ngã tư A. Khi đi đến khu vực thuộc khu phố A, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh, do không chú ý quan sát nên M đã điều khiển xe va chạm vào người đi bộ Nguyễn Q đang băng từ lề phải qua lề trái theo hướng M lưu thông. Tai nạn xảy ra làm ông Q bị thương nặng, sau đó tử vong cùng ngày.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 66S1-298.26; 01 căn cước công dân tên Nguyễn M; 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn M; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Hồ L.

\* Theo biên bản khám nghiệm hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường DT748 thuộc khu phố A, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh, là đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 7m gồm hai chiều xe chạy, được phân cách bằng vạch kẻ liên màu vàng, mỗi chiều xe chạy rộng 3,5m, hướng Bắc đi đường DT749D, hướng Nam đi C. Lấy mép đường bên phải đường DT748 hướng từ C đi DT749D làm lề chuẩn.

Các dấu vết để lại tại hiện trường thể hiện đầy đủ tại biên bản khám nghiệm hiện trường.

\* Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện: Các dấu vết để lại trên các phương tiện thể hiện đầy đủ tại biên bản khám nghiệm phương tiện.

\* Theo Kết luận giám định tử thi số: 128/2025/KLGDĐT-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Nguyễn nhân tử vong của Nguyễn Q là do đa chấn thương.

\* Về xử lý vật chứng: Xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 66S1-298.26 do ông Hồ L đứng tên đăng ký. Năm 2018, ông L đã bán lại xe cho ông

Nguyễn M Trí là cha ruột của Nguyễn M. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng giao trả lại xe mô tô trên và giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu hợp pháp.

\* Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Q và bị cáo thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 50.000.000 đồng, đã thực hiện xong.

Cáo trạng số 156A/CT-VKSHCM-KV ngày 21/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn M về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh tại Cáo trạng số 156A/CT-VKSHCM-KV ngày 21/7/2026;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn M từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

- Bị cáo không bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn M: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 55 phút tại đoạn đường DT748 thuộc khu phố A, phường N, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn M có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 66S1-298.26 không chú ý quan sát nên xảy ra va chạm với ông Nguyễn Q đang băng từ lề phải qua lề trái, tai nạn xảy ra làm ông Q tử vong là vi phạm khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Hành vi điều khiển phương tiện giao thông đường bộ là xe mô tô vi phạm quy định về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, tránh vượt không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông làm cho bị hại Nguyễn Q tử vong do bị cáo Nguyễn M thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Cáo trạng số 156A/CT-VKSHCM-KV ngày 21/7/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện sự xem thường pháp luật, không những gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông mà còn xâm hại trực tiếp đến tính mạng của người khác và ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc điều khiển phương tiện giao thông không chú ý quan sát, không tuân thủ quy tắc giao thông là nguy hiểm nhưng vẫn cố ý thực hiện dẫn đến tai nạn làm bị hại tử vong. Do đó đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3.2] Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luật định là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh, điều luật, tình tiết giảm nhẹ, đề nghị mức hình phạt là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng: Xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 66S1-298.26 do ông Hồ L đứng tên đăng ký. Năm 2018, ông L đã bán lại xe cho ông Nguyễn Minh T là cha ruột của Nguyễn M. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng giao trả lại xe mô tô trên và giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025), xử phạt bị cáo Nguyễn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 18, Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 18, Tp Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Xuân**

